

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 09 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Bảo Ngọc.

Bà Trương Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Tươi - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang: Ông Ngô Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang với Đ cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Phí Trọng Đ1; sinh năm 1998; nơi sinh: Huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phí Ngọc Đ2, sinh năm 1968 và con bà Nông Thị D, sinh năm 1968; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1999 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2021; có 02 chị, em ruột bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Không; tạm giữ: Ngày 05/01/2024; tạm giam: Ngày 14/01/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 ngày 05/01/2024 tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã M, tuần tra phát hiện Phí Trọng Đ1 có biểu hiện tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy tại gia đình, tổ công tác kiểm tra hành chính phát hiện Đ1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác lập biên bản bắt quả tang thu giữ 26 (hai mươi sáu) gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroin) đồng thời đưa người cùng tang vật về Cơ quan điều tra Công an huyện B để điều tra xác minh.

Tại cơ quan điều tra Phí Trọng Đ1 khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên ngày 03/01/2024 Đ1 bắt xe khách từ nhà sang huyện B, tỉnh Cao Bằng khi đến

khu vực giáp ranh xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng Đ1 xuống xe và tìm người nghiện để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Đ1 gặp một người đàn ông lạ mặt (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) qua chào hỏi biết người đàn ông là người nghiện ma túy nên Đ1 hỏi mua ma túy về sử dụng, người đàn ông đồng ý, Đ1 đưa cho người đàn ông số tiền 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) để mua ma túy, người đàn ông đó cầm tiền và đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho Đ1 01 (một) gói ma túy (heroin). Sau khi mua được ma túy bắt xe khách về nhà, xong trích lại một phần ma túy mua được để sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp và tiến hành chia nhỏ số ma túy còn lại thành 27 gói nhỏ với mục đích để sử dụng dần. Đến sáng ngày 05/01/2024 Đ1 lấy 01 gói ra sử dụng, sau khi sử dụng xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 11/01/2024 Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu từ A1 đến A26 gửi giám định là ma túy, loại ma túy Heroin (Heroine), tổng khối lượng là 1,557g (*Một phẩy năm trăm năm mươi bảy gam*).

Heroin (Heroine) có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng đã xử lý gồm: Quá trình điều tra, xác định một số đồ vật không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Phí Trọng Đ1 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xám, đã qua sử dụng và Tiền Việt nam đồng 670.000đ (*sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Vật chứng chưa xử lý gồm: 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A26*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói trả lại sau cân tịnh*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Túi vải màu trắng bên ngoài có chữ KFC VIETNAM.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSBM ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê truy tố bị cáo Phí Trọng Đ1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phí Trọng Đ1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phí Trọng Đ1 từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/01/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A26*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói trả lại sau cân tịnh*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 Túi vải màu trắng bên ngoài có chữ KFC VIETNAM.

- Về án phí: Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Phí Trọng Đ1 chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo nhất trí quan điểm Kiểm sát viên đề nghị, không có tranh luận đối đáp.

Bị cáo Phí Trọng Đ1 nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về tội danh*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/01/2024 Phí Trọng Đ1 đi sang huyện B, tỉnh Cao Bằng nhờ một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) mua 01 gói ma túy (Heroine) giá 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), sau đó mang về nhà chia thành 27 (hai mươi bảy) gói nhỏ. Mục đích sử dụng dần, đến ngày 05/01/2024 Đ1 lấy 01 gói ra sử dụng thì bị Công an huyện B phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu từ A1 đến A26 gửi giám định là ma túy, loại ma túy Heroin (Heroine) tổng khối lượng là 1,557g (*Một phẩy năm trăm năm mươi bảy gam*). Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép

chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

... c) H, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Thuộc trường hợp nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Chất ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế và sức khỏe bản thân, suy giảm giống nòi con người Việt Nam. Bị cáo Phí Trọng Đ1 nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do vậy, cần phải xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định.

[4] *Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Không có.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số. Nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội hòa nhập với cộng đồng, sống có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên bị cáo không tài sản, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Bị cáo Phí Trọng Đ1 đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Trong vụ án này còn có một số hành vi và đối tượng liên quan:

[7.1] Đối với Phí Trọng Đ1 ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị khởi tố còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đối với người đàn ông mà Đ1 nhờ mua hộ ma túy, không xác định được tên tuổi, nhân thân lai lịch của người này do đó không có cơ sở để xử lý.

Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì màu trắng niêm phong kín mặt trước ghi “*Vỏ bao gói sau giám định ký hiệu A26*” và 01 phong bì màu trắng niêm phong kín mặt trước ghi “*Vỏ bao gói trả lại sau cân tịnh*” là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 túi vải màu trắng bên ngoài có chữ KFC VIETNAM không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xám và số tiền 670.000 đồng VNĐ quá trình điều tra, xác định không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phí Trọng Đ1 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Phí Trọng Đ1 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phí Trọng Đ1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38, điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phí Trọng Đ1 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A26*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) Phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói trả lại sau cân tịnh*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) Túi vải màu trắng bên ngoài có chữ KFC VIETNAM (cũ, bản đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Bắc Mê).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phí Trọng Đ1 chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo Phí Trọng Đ1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bắc Mê;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PV06 CA tỉnh Hà Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bắc Mê;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
 (Đã ký)

Dương Văn Công